

Bản án số: 04/2026/HS-ST
Ngày 13 - 01 - 2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1-VĨNH LONG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Vân

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Nghĩa

Ông Lê Văn Thới

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Hoàng Khôi - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 1-Vĩnh Long

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1-Vĩnh Long tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Lan Hương - Kiểm sát viên

Trong ngày 13 tháng 01 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 1-Vĩnh Long xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 64/2025/TLST-HS ngày 12 tháng 12 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 69/2025/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 12 năm 2025 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Tấn C, sinh ngày 13/01/1998, tại tỉnh Vĩnh Long, số căn cước: 08609800xxxx

Nơi cư trú: số B, khóm C, phường T, tỉnh Vĩnh Long; nghề nghiệp: lái xe cuốn; trình độ văn hóa (học vấn): 0/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn C1 và bà Nguyễn Thị Kim H (đã chết); bị cáo chưa có vợ, con.

Tiền án: Không có.

Tiền sự: 01 tiền sự; tại Quyết định số 08/QĐ-XPHC ngày 28/11/2024, Nguyễn Tấn C bị Ủy ban nhân dân xã T, huyện L, tỉnh Vĩnh Long (nay là Ủy ban nhân dân phường T, tỉnh Vĩnh Long) xử phạt vi phạm hành chính số tiền 2.500.000 đồng về hành vi trộm cắp tài sản, đã nộp phạt ngày 29/4/2025.

Bị cáo bị cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 22/9/2025 đến nay; có mặt tại phiên tòa.

- Người bào chữa cho bị cáo: Bà Đỗ Anh T - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm T1 tỉnh Vĩnh Long (có mặt)

- *Bị hại:* Ông Lý Vĩnh X, sinh năm 1978 (vắng mặt)

Nơi cư trú: số D, đường T, phường P, tỉnh Vĩnh Long

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

Bà Nguyễn Thị Yên N, sinh năm 1993 (vắng mặt)

Nơi cư trú: số B, Khóm C, phường T, tỉnh Vĩnh Long

Nơi ở hiện nay: ấp T, xã T, tỉnh Đồng Tháp

- *Người làm chứng:* Ông Khuru Thanh H1, sinh năm 1973 (vắng mặt)

Nơi cư trú: số C, đường T, phường P, tỉnh Vĩnh Long

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Nguyễn Tấn C là tài xế lái xe cuốc thuê. Ngày 22/4/2025, sau khi chạy xe cuốc thì công công trình ở khu vực công viên tái định cư thuộc Khóm F, Phường D, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long (nay là phường P, tỉnh Vĩnh Long), C chạy xe cuốc về đậu tại khu vực công viên rồi về nhà số B, khóm C, phường H, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long (nay là số B, khóm C, phường T, tỉnh Vĩnh Long). Đến khoảng 19 giờ 30 phút cùng ngày, C quay lại công viên để kiểm tra xe cuốc thì phát hiện xe ô tô tải biển số 64H-030.79 của ông Lý Vĩnh X đang đậu gần đó. Bị cáo quan sát thấy xe không có người trông coi, thùng dầu trên xe không có khóa bảo vệ nên nảy sinh ý định rút trộm dầu trong xe ô tô tải biển số 64H-030.79. C đi về nhà, đến khoảng 02 giờ ngày 23/4/2025, C lấy 01 đoạn ống thun bằng nhựa rồi điều khiển xe đạp hiệu M đi từ nhà đến C tái định cư.

C lấy 01 thùng loại thùng đựng nước sơn đang để trên xe cuốc của C và lấy đoạn ống thun bằng nhựa do C mang theo rút trộm dầu từ thùng dầu xe ô tô tải biển số 64H-030.79 ra chứa vào thùng nước sơn. Khi C đang rút trộm dầu thì bị ông X và ông Khuru Thanh H1 phát hiện, bắt giữ giao Công an phường D, thành phố V (nay là công an phường P, tỉnh Vĩnh Long). Tổng số dầu C đã lấy trộm là 16 lít dầu Diesel, loại 0,005S.

Kết quả điều tra xác định, ngày 28/11/2024, Nguyễn Tấn C bị Ủy ban nhân dân xã T, huyện L, tỉnh Vĩnh Long (nay là Ủy ban nhân dân phường T, tỉnh Vĩnh Long) xử phạt vi phạm hành chính số tiền 2.500.000 đồng về hành vi trộm cắp tài sản. Nguyễn Tấn C thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nêu trên, do đã tiêu xài hết tiền chủ xe cuốc giao mua dầu nên bị cáo thực hiện hành vi rút trộm dầu để đổ vào xe cuốc sử dụng.

Tại Kết luận định giá tài sản số 82/KL-HĐĐGTS ngày 28/8/2025, Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tổ tụng hình sự tỉnh Vĩnh Long kết luận: Tổng giá trị 16 lít dầu Diesel, loại 0,005S là 277.920 đồng.

Trách nhiệm dân sự: Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh V hoàn trả ông Lý Vĩnh X 16 lít dầu Diesel, loại 0,005S. Ông X không yêu cầu về trách nhiệm dân sự.

Tại Cáo trạng số 26/CT-VKS-KV1 ngày 08/12/2025, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1-Vĩnh Long truy tố bị cáo Nguyễn Tấn C tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại điểm a khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm: Bị cáo Nguyễn Tấn C thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng đã nêu và đồng ý với tội danh bị cáo bị truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1-Vĩnh Long tham gia xét xử trình bày luận tội:

Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Tấn C phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 173, Điều 65, các điểm h, i, s khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017, 2025); khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2025); điểm đ khoản 1 Điều 12, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội đối với bị cáo Nguyễn Tấn C.

Đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo Nguyễn Tấn C từ 06 - 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 - 18 tháng. Miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo do bị cáo thuộc diện hộ cận nghèo. Trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại 16 lít dầu Diesel, loại 0,005S, không còn yêu cầu về trách nhiệm dân sự nên không xem xét, giải quyết. Xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu, tiêu hủy 01 ống thun bằng nhựa dài 3,8cm và tịch thu, sung vào ngân sách nhà nước 01 xe đạp hiệu Martin. Về án phí: Đề nghị Hội đồng xét xử miễn nộp số tiền 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm đối với bị cáo C.

Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Tấn C trình bày ý kiến:

Bị cáo C có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, gia đình thuộc hộ cận nghèo, trình độ văn hóa thấp nên nhận thức pháp luật hạn chế, phạm tội do suy nghĩ nhất thời. Bị cáo rất thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, chấp hành tốt chính sách pháp luật ở địa phương, lần đầu phạm tội và tính chất tội phạm ít nghiêm trọng, giá trị tài sản trộm cắp không lớn nên gây thiệt hại không lớn. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng đối với bị cáo các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự; không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo có khả năng tự cải tạo, không cần thiết cách ly ra khỏi xã hội, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 36 Bộ luật Hình sự quyết định hình phạt bị cáo từ 06 tháng - 09 tháng cải tạo không giam giữ là đủ răn đe, giáo dục bị cáo.

Bị cáo Nguyễn Tấn C không tham gia tranh luận và không trình bày lời nói sau cùng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh V, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1-Vĩnh Long, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều phù hợp quy định pháp luật.

[2] Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, tội phạm ít nghiêm trọng với lỗi cố ý trực tiếp xâm phạm quyền sở hữu tài sản người khác, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự xã hội của địa phương. Cụ thể, vì cần tiền tiêu xài, vào khoảng 02 giờ ngày 23/4/2025, bị cáo C đã lén lút dùng ống thun rút trộm 16 lít dầu Diesel, loại 0,005S trong thùng dầu xe ô tô tải biển số 64H-030.79 của ông Lý Vĩnh X. Hành vi phạm tội của bị cáo C bị phát hiện khi bị cáo đang thực hiện hành vi rút trộm dầu. Tuy tài sản trộm cắp có giá trị dưới 2.000.000 đồng nhưng ngày 28/11/2024, bị cáo C đã bị Ủy ban nhân dân xã T, huyện L, tỉnh Vĩnh Long (nay là Ủy ban nhân dân phường T, tỉnh Vĩnh Long) xử phạt vi phạm hành chính hành vi trộm cắp tài sản số tiền 2.500.000 đồng; ngày 23/4/2025, bị cáo thực hiện hành vi trộm cắp chưa chấp hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính nên bị cáo C phải chịu trách nhiệm hình sự đối với hành vi vi phạm pháp luật.

Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo C thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội, đồng ý kết luận định giá tài sản trộm cắp như trên. Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan cảnh sát điều tra và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác do Cơ quan cảnh sát điều tra đã thu thập có trong hồ sơ vụ án nên Cáo trạng truy tố bị cáo Nguyễn Tấn C phạm tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại điểm a khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự là đúng quy định pháp luật.

[3] Tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo C phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; trong suốt quá trình điều tra vụ án cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, có trình độ học vấn thấp, khả năng nhận thức về pháp luật còn hạn chế, thuộc hộ cận nghèo, cha bị cáo bị bệnh tâm thần. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không có.

Với tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi vi phạm pháp luật, bị cáo cần phải bị xử lý với một hình phạt nghiêm tương ứng trong khung hình phạt mà bị cáo bị truy tố. Tuy nhiên, bị cáo C ngoài lần phạm tội này có sự chấp hành tốt chính sách, pháp luật, nghĩa vụ công dân nơi cư trú, hành vi đã bị xử phạt

vi phạm hành chính là tình tiết định tội, có 03 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; có nơi cư trú rõ ràng; có khả năng tự cải tạo; việc không bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù không gây nguy hiểm cho xã hội, không gây ảnh hưởng xấu tình hình an ninh trật tự, an toàn xã hội. Hội đồng xét xử quyết định áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự, miễn chấp hành hình phạt tù có điều kiện, cho bị cáo hưởng án treo. Hoàn cảnh kinh tế bị cáo khó khăn, Hội đồng xét xử miễn hình phạt bổ sung với bị cáo.

[4] Trách nhiệm dân sự: Ông Lý Vĩnh X đã nhận lại 16 lít dầu Diesel, loại 0,005S, không còn yêu cầu về trách nhiệm dân sự nên không đặt ra xem xét, giải quyết.

[5] Xử lý vật chứng: 01 đoạn ống thun bằng nhựa là vật không giá trị nên tịch thu, tiêu hủy. Đối với 01 xe đạp kiểu dáng Martin màu bạc được bị cáo C sử dụng làm phương tiện đến hiện trường phạm tội là tài sản của bà Nguyễn Thị Yến N là chị ruột của bị cáo mua cho con gái để làm phương tiện đi học. Năm 2023, bà N chuyển về tỉnh Đồng Tháp sinh sống nên để lại xe đạp cho bị cáo C mượn sử dụng, không biết bị cáo sử dụng xe làm phương tiện trộm cắp tài sản nên Hội đồng xét xử trả lại bà N xe đạp trên.

[6] Án phí: Bị cáo Nguyễn Tấn C thuộc diện hộ cận nghèo, đã nộp đơn xin miễn nộp án phí hình sự sơ thẩm nên Hội đồng xét xử miễn nộp số tiền 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm đối với bị cáo.

Xét ý kiến đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1-Vĩnh Long có căn cứ để chấp nhận.

Ý kiến của người bào chữa cho bị cáo C có cơ sở chấp nhận về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự với bị cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 173, Điều 65, các điểm h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017, 2025); khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2025); điểm a khoản 1 Điều 23, điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội đối với bị cáo Nguyễn Tấn C.

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Tấn C phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

2. Xử phạt bị cáo Nguyễn Tấn C 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 12 tháng. Thời hạn thử thách của bị cáo Nguyễn Tấn C được tính từ ngày tuyên án 13/01/2026.

Giao bị cáo Nguyễn Tấn C cho Ủy ban nhân dân phường T, tỉnh Vĩnh Long giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp bị cáo Nguyễn Tấn

C thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 (hai) lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Xử lý vật chứng:

Các vật chứng theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 10/12/2025 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh V và Phòng Thi hành án dân sự khu vực 1-Vĩnh Long được xử lý như sau:

- Tịch thu, tiêu hủy 01 (một) đoạn ống thun bằng nhựa, chiều dài 3,8cm, đường kính 1,4cm.

- Trả bà Nguyễn Thị Yến N 01 (một) chiếc xe đạp kiểu dáng Martin màu bạc.

4. Án phí: Bị cáo Nguyễn Tấn C được miễn nộp số tiền 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai có mặt bị cáo Nguyễn Tấn C; vắng mặt bị hại và các người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án. Bị cáo có mặt được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt, niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh: 1;
- Viện kiểm sát tỉnh: 1;
- Viện kiểm sát cùng cấp: 1;
- Cơ quan CSĐT Công an TPVL: 1;
- Phòng hồ sơ Công an tỉnh: 1;
- Cơ quan thi hành án hình sự: 1;
- Phòng Thi hành án: 1;
- Sở Tư pháp: 1;
- UBND phường T, TVL: 1;
- Bị cáo: 1;
- Bị hại: 1;
- Dương sự khác: 1;
- Lưu: 5.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Thị Thu Vân

